**TÀI LIỆU ÔN TẬP BÀI 18. TẬP TÍNH Ở ĐỘNG VẬT**

**I. CÂU HỎI NHIỀU LỰA CHỌN**

**Câu 1.** Tập tính là gì?

**A.** Là chuỗi phản ứng của động vật trả lời kích thích từ môi trường (bên trong hoặc bên ngoài cơ thể).

**B.** Là phản ứng của động vật trả lời kích thích từ môi trường bên ngoài cơ thể.

**C.** Là hành động của động vật thu nhận kích thích từ môi trường (bên trong hoặc bên ngoài cơ thể).

**D.** Là phản ứng của động vật trả lời kích thích từ môi trường bên trong cơ thể.

**Câu 2.** Nếu chạm nhẹ vào đầu một con ốc sên đang bò, con ốc sẽ rụt đầu vào trong vỏ. Lặp lại kích thích này nhiều lần thì ốc sên không rụt đầu vào vỏ nữa. Đây là ví dụ về hình thức học tập nào?

**A.** Nhận thức và giải quyết vấn đề.

**B.** Quen nhờn.

**C.** Học nhận biết không gian.

**D.** Học tập qua giao tiếp xã hội.

**Câu 3.** Khi chuột nhắt cắn vào một con sâu bướm sặc sỡ của loài bướm chúa, nó sẽ nhận được chất dịch khó chịu trong miệng. Từ đó, chuột sẽ không tấn công các con sâu có hình dáng tương tự. Đây là ví dụ về hình thức học tập nào?

**A.** Điều kiện hóa đáp ứng.

**B.** Nhận thức và giải quyết vấn đề.

**C.** Điều kiện hóa hành động.

**D.** Học tập qua giao tiếp xã hội.

**Câu 4.** Hình thức học tập nào sau đây nhiều loài động vật có thể học cách giải quyết vấn đề thông qua quan sát hành động của các cá thể khác?

**A.** Nhận thức và giải quyết vấn đề.

**B.** Học liên hệ.

**C.** Học nhận biết không gian.

**D.** Học tập qua giao tiếp xã hội.

**Câu 5.** Hươu đực quệt dịch có mùi đặc biệt tiết ra từ tuyến cạnh mắt của nó vào cành cây để thông báo cho các con đực khác biết lãnh thổ đó đã có chủ. Đây là dạng tập tính nào?

**A.** Tập tính sinh sản.

**B.** Tập tính bảo vệ lãnh thổ.

**C.** Tập tính xã hội.

**D.** Tập tính kiếm ăn.

**Câu 6.** Trong câu truyện ngụ ngôn “Con quạ thông minh” của tác giả Jean de La Fontaine, qụa biết cách cho các hòn sỏi vào bình miệng nhỏ để nước trong bình dâng lên và nó có thể uống. Câu chuyện trên thể hiện hình thức học tập gì ở động vật?

**A.** Học nhận biết không gian.

**B.** Học tập qua giao tiếp xã hội.

**C.** Nhận thức và giải quyết vấn đề.

**D.** Học liên hệ.

**Câu 7.** Bọ ngựa cái có thói quen ăn thịt bạn tình sau khi giao phối để có đủ dưỡng chất nuôi con. Đây là ví dụ về dạng tập tính nào?

**A.** Tập tính sinh sản.

**B.** Tập tính bảo vệ lãnh thổ.

**C.** Tập tính di cư.

**D.** Tập tính kiếm ăn.

**Câu 8.** Ở tinh tinh, các con non học cách lấy mật ong bằng cành cây thông qua quan sát và học theo các con tinh tinh đã có kinh nghiệm. Đây là ví dụ về hình thức học tập nào?

**A.** Nhận thức và giải quyết vấn đề.

**B.** Học nhận biết không gian.

**C.** Học liên hệ.

**D.** Học tập qua giao tiếp xã hội.

**Câu 9.** Khi nói về tập tính bẩm sinh, phát biểu nào sau đây **sai**?

**A.** Hình thành trong quá trình sống của cá thể, thông qua học tập và rút kinh nghiệm.

**B.** Sinh ra đã có, mang tính bản năng.

**C.** Đặc trưng cho loài, di truyền từ bố mẹ.

**D.** Không bị thay đổi theo thời gian.

**Câu 10.** Ví dụ nào sau đây là tập tính học được?

**A.** Nhện biết giăng tơ để bắt mồi.

**B.** Chim di cư để tránh rét.

**C.** Hổ con học các bắt mồi.

**D.** Cá hồi quay về nơi chúng được sinh ra để đẻ trứng.

**II. CÂU HỎI ĐÚNG SAI**

**Câu 1.** Nhận định nào sau đây đúng hay sai khi nói về tập tính ở động vật?

**a.** Tập tính được chia thành 2 loại: tập tính bẩm sinh và tập tính hỗn hợp.

**b.** Tập tính bẩm sinh là loại tập tính sinh ra đã có, đặc trưng cho loài.

**c.** Tập tính học được mang tính bản năng, không bị thay đổi theo thời gian.

**d.** Sau khi bị ong vò vẽ đốt, ếch sẽ không bắt ong võ vẽ hoặc những con mồi có hình dáng tương tự là ví dụ về tập tính học được.

***Hướng dẫn giải***

**a.** Biết. Sai. Tập tính được chia thành 3 loại: tập tính bẩm sinh, tập tính học được và tập tính hỗn hợp.

**b.** Biết. Đúng.

**c.** Thông hiểu. Sai. Tập tính học được hình thành trong quá trình sống của cá thể, có thể thay đổi theo thời gian.

**d.** Vận dụng. Đúng.

**Câu 2.** Nhận định nào sau đây đúng hay sai khi nói về các dạng tập tính ở động vật?

**a.** Phần lớn tập tính sinh sản là tập tính bẩm sinh, mang tính bản năng.

**b.** Hiện tượng di cư của một số loài động vật như chim, linh dương,... được xem là một loại tập tính xã hội.

**c.** Tập tính xã hội ở động vật gồm tập tính thứ bậc và tập tính vị tha.

**d.** Kền kền có thể phát hiện mùi của thức ăn ở khoảng cách hơn 1km là tập tính kiếm ăn.

***Hướng dẫn giải***

**a.** Biết. Đúng.

**b.** Thông hiểu. Đúng. Vì quá trình di cư có sự tham gia của cả bầy đàn, các cá thể trong đàn có sự hỗ trợ nhau trong việc tìm kiếm thức ăn, chống lại kẻ thù,...

**c.** Biết. Sai. Tập tính xã hội ở động vật gồm tập tính thứ bậc, tập tính vị tha và tập tính hợp tác.

**d.** Vận dụng. Sai. Đây là tập tính di cư.

**Câu 3.** Nhận định nào sau đây đúng hay sai khi nói về các hình thức học tập ở động vật?

**a.** Quen nhờn là hình thức học tập đơn giản nhất.

**b.** Động vật có khả năng giải quyết những vấn đề mới thông qua các kinh nghiệm cũ để suy nghĩ, phán đoán, làm thử là hình thức học tập qua giao tiếp xã hội.

**c.** In vết hiệu quả nhất ở giai đoạn mới sinh, sau đó thấp hẳn.

**d.** Một con báo sau khi bị thương bởi gai nhím, nó sẽ không bao giờ săn nhím nữa là ví dụ thuộc hình thức điều kiện hóa đáp ứng.

***Hướng dẫn giải***

**a.** Biết. Đúng.

**b.** Biết. Sai. Vì đây là hình thức học tập nhận thức và giải quyết vấn đề.

**c.** Thông hiểu. Đúng.

**d.** Vận dụng. Sai. Đây là hình thức học tập điều kiện hành động.

**Câu 4.** Nhận định nào sau đây đúng hay sai khi nói về tập tính ở động vật?

**a.** Học sinh đi học đúng giờ là loại tập tính học được.

**b.** Khi cảm nhận tiếng bước chân, các con cá chép tập trung lại bên bờ hồ chờ cho ăn là hình thức học tập điều kiện hóa hành động.

**c.** Động vật có hệ thần kinh càng phát triển thì có khả năng học tập càng cao.

**d.** Học liên hệ được chia thành hai loại là học nhận biết không gian và học tập qua giao tiếp xã hội.

***Hướng dẫn giải***

**a.** Vận dụng. Đúng.

**b.** Vận dụng. Sai. Khi cảm nhận tiếng bước chân, các con cá chép tập trung lại bên bờ hồ chờ cho ăn là hình thức học tập điều kiện hóa đáp ứng.

**c.** Thông hiểu. Đúng

**d.** Biết. Sai. Học liên hệ được chia thành hai loại là điều kiện hóa đáp ứng và điều kiện hóa hành động.

**Câu 5.** Nhận định nào sau đây đúng hay sai khi nói về ứng dụng tập tính ở động vật?

**a.** Sử dụng các loại thiên địch (bọ rùa, ong mắt đỏ,...) để tiêu diệt sâu hại mùa màng dựa trên cơ sở của tập tính bảo vệ lãnh thổ.

**b.** Gây bất thụ ở côn trùng đực để hạn chế và tiêu diệt quần thể sâu bọ gây hại dựa trên cơ sở của tập tính sinh sản.

**c.** Huấn luyện chó nghiệp vụ để hỗ trợ truy bắt tội phạm dựa trên cơ sở của hình thực học tập điều kiện hóa đáp ứng.

**d.** Trong trồng trọt, người ta dùng bù nhìn để xua đuổi các loài chim, thú phá hoại mùa màng.

***Hướng dẫn giải***

**a.** Vận dụng. Sai. Sử dụng các loại thiên địch (bọ rùa, ong mắt đỏ,...) để tiêu diệt sâu hại mùa màng dựa trên cơ sở của tập tính kiếm ăn.

**b.** Vận dụng. Đúng.

**c.** Vận dụng. Sai. Huấn luyện chó nghiệp vụ để hỗ trợ truy bắt tội phạm dựa trên cơ sở của hình thực học tập nhận thức và giải quyết vấn đề.

**d.** Vận dụng. Đúng.

**Câu 6.**Quan sát hình 14.2, cho biết nhận định nào sau đây Đúng hay Sai về vai trò của mỗi tập tính được mô tả ở trong hình:



**a.** Tập tính giăng tơ của nhện ở hình (a) có vai trò giúp nhện thực hiện việc di chuyển và làm bẫy để bắt mồi.

**b.** Tập tính tiết pheromone trên đường đi của kiến ở hình (b) có vai trò giúp kiến đánh dấu đường đi để giúp các con kiến khác trong đàn tìm được đường và lần theo.

**c.** Tập tính dựng lông đuôi của chim công đực ở hình (c) có vai trò giúp chim công đực thu hút được chim công cái trong mùa sinh sản, tăng cơ hội truyền gene cho thế hệ sau; ngoài ra, phản xạ dựng lông đuôi của chim công đực cũng có thể được chúng dùng để đe dọa kẻ thù.

**d.** Tập tính đánh dấu lãnh thổ bằng nước tiểu của chó ở hình (d) có vai trò giúp chó bảo vệ được nơi ở, nguồn thức ăn, bạn tình,…

***Hướng dẫn giải***

1. **Vận dụng. Đúng.**

**b. Vận dụng. Đúng.**

**c.Vận dụng. Đúng.**

**d. Vận dụng. Đúng.**

**Câu 7.**Phát biểu sau đây Đúng hay Sai về tập tính đối với động vật?

a. Tập tính giúp động vật thích ứng với môi trường.

b. Ếch vẫy chân tỏ tình thông qua vũ điệu vẫy chân là tập tính kiếm ăn.

c. Tắc kè thay đổi màu thân khi ở các môi trường khác nhau là một ví dụ tập tính.

d. Tập tính giúp động vật đảm bảo cho chúng tồn tại và phát triển.

***Hướng dẫn giải***

**a. Vận dụng. Đúng.**

**b. Hiểu. Sai.** Vì ếch vẫy chân tỏ tình thông qua vũ điệu vẫy chân là tập tính sinh sản

**c.Biết. Sai.** Vì tắc kè thay đổi màu thân khi ở các môi trường khác nhau để thích nghi với môi trường sống chứ không phải tập tính.

**d. Biết. Đúng.**

**Câu 8**.Ví dụ sau đây Đúng hay Sai về tập tính bẩm sinh và học được của động vật?

**a.** Gà trống gáy vào mỗi sớm thuộc tập tính học được.

**b.** Ếch đực kêu sau cơn mưa đầu hạ để gọi bạn tình thuộc tập tính học được.

**c.** Khỉ con học cách leo trèo thuộc tập tính học được.

**d.** Cóc nghiến răng khi trời sắp mưa thuộc tập tính học được.

***Hướng dẫn giải***

**a. Hiểu. Đúng.**

**b. Hiểu. Đúng.**

**c. Hiểu. Đúng.**

**d. Hiểu. Sai.** Vì Cóc nghiến răng khi trời sắp mưa thuộc tập tính bẩm sinh, sinh ra đã có sẵn.

**Câu 9.** Phát biểu sau đây Đúng hay Sai về pheromene đối với tập tính của động vật?

**a.** Pheromone là một chất hóa học do cơ thể tiết ra.

**b.** Pheromone giải phóng vào môi trường sống, gây ra các đáp ứng khác nhau ở các cá thể cùng loài.

**c.** Pheromone là giống nhau ở các loài động vật, không tính đặc trưng cho loài.

**d.** Các loài động vật khác nhau có thể nhận biết nhau dựa trên cùng một loại pheromone.

***Hướng dẫn giải***

**a.Biết. Đúng.**

**b.Biết. Đúng.**

**c.Biết. Sai.** Vì Pheromone là một chất hóa học do cơ thể động vật tiết ra, giúp cho các cá thể cùng loài có thể nhận biết và giao tiếp với nhau. Vì vậy mỗi loài động vật tiết Pheromone khác nhau.

**d. BIết. Sai.** Vì mỗi loài động vật tiết Pheromone khác nhau nên các loài động vật khác nhau không thể nhận biết nhau dựa trên cùng một loại pheromone.

**Câu 10.** Phát biểu sau đây Đúng hay Sai về pheromene đối với tập tính của động vật?

**a.** Pheromone là đặc trưng cho loài, do đó chỉ cá thể cùng loài mới có khả năng nhận biết tín hiệu tương ứng nhờ thụ thể đặc hiệu.

**b.** Pheromone là do cấu tạo phân tử của pheromone khác nhau ở các loài động vật nên mang tính chất đặc trưng cho loài.

**c.** Pheromone là chất hóa học từ được động vật lấy thông qua thức ăn.

**d.** Bướm đực phát hiện tín hiệu pheromone do bướm cái tiết ra và dichuyển về phía con cái để kết đôi giao phối.

***Hướng dẫn giải***

**a. Biết. Đúng.**

**b. Biết. Đúng.**

**c. Hiểu. Sai.** Vì Pheromone là một chất hóa học do cơ thể tiết ra và giải phóng vào môi trường sống, gây ra các đáp ứng khác nhau ở các cá thể cùng loài.

**d. Vận dụng. Đúng.**

**III. CÂU TRẢ LỜI NGẮN**

**Câu 1.** Trong các đặc điểm sau, có bao nhiêu đặc điểm là của tập tính bẩm sinh?

(1) Đặc trưng cho loài.

(2) Hình thành trong quá trình sống của cá thể.

(3) Được di truyền từ thế hệ trước.

(4) Mang tính bản năng.

(5) Không bị thay đổi theo thời gian.

**Đáp án:** 3

**Câu 2.** Có bao nhiêu ví dụ sau đây **không phải** là tập tính bẩm sinh?

(1) Ếch tìm nơi kết cặp đẻ trứng vào mùa mưa.

(2) Tò vò đào hố trên mặt đất để làm tổ sinh sản.

(3) Khi nhìn thấy đèn giao thông chuyển sang màu đỏ, những người qua đường dừng lại.

(4) Chim tu hú đẻ trứng vào tổ của các loài chim khác và nhờ ấp hộ.

**Đáp án:** 1

**Câu 3.** Có bao nhiêu ví dụ sau đây **không phải** là tập tính học được?

(1) Khỉ biết dùng ống hút để hút nước dừa.

(2) Chuồn chuồn bay thấp thì mưa, bay cao thì nắng, bay vừa thì râm

(3) Khi tham gia giao thông, khi thấy đèn tín hiệu bật xanh thì người điều khiển xe được đi.

(4) Thú con biết tìm vú mẹ để bú khi chưa mở mắt.

**Đáp án:** 2

**Câu 4.** Có bao nhiêu ví dụ sau đây là hình thức học tập thông qua nhận thức và giải quyết vấn đề?

(1) Giải đề toán khó.

(2) Học ngoại ngữ.

(3) Tránh đường dây điện khi trười mưa bão.

(4). Không đi tiểu tiện nơi công cộng.

(5) Gãi khi bị ngứa.

**Đáp án:** 4

**Câu 5.** Có bao nhiêu hoạt động sau đây được xem là ứng dụng hiểu biết về tập tính động vật vào thực tiễn?

(1). Huấn luyện chó hỗ trợ truy bắt kẻ gian và phát hiện ma tuý,

(2). Dạy khỉ làm xiếc.

(3). Làm bù nhìn ở ruộng, nương để đuổi chim chóc phá hoại mùa màng

(4). Dùng thiên địch bảo vệ mùa màng.

(5). Săn bắt động vật quý hiếm.

**Đáp án:** 4

Câu 6.Cho các chức năng sau: Tìm kiếm, bảo vệ thức ăn, sinh nhiều giao tử, tìm kiếm bạn tình, ngăn ngừa dịch bệnh, bảo vệ lãnh thổ, tiến hoá. Có mấy chức năng là tập tính?

Đáp án 3 (tìm kiếm, bảo vệ thức ăn, tìm kiếm bạn tình, bảo vệ lãnh thổ)

Câu 7. Cho các hình thức học tập sau: Quen nhờn, học nhận biết không gian, in vết, Điều kiện hóa đáp ứng, nhận thức và giải quyết vấn đề, học tập qua giao tiếp xã hội, điều kiện hóa hành động. Có mấy hình thức học tập là học liên hệ?

Đáp án: 2 (Điều kiện hóa đáp ứng và điều kienj hóa hành động)

Câu 8. Trong số các trường hợp sau: Mọi kích thích đều làm xuất hiện tập tính, Không phải bất kỳ kích thích nào cũng làm xuất hiện tập tính, Kích thích càng mạnh càng dễ làm xuất hiện tập tính, Kích thích càng lặp lại càng dễ làm xuất hiện tập tính. Có mấy trường hợp là đúng về mối liên hệ giữa kích thích và sự xuất hiện tập tính ?

Đáp án 1 ( Không phải bất kỳ kích thích nào cũng làm xuất hiện tập tính.

Câu 9. Cho các ví dụ sau: Dùng pheromone để dẫn dụ côn trùng, huấn luyện chó nghiệp vụ để phát hiện ma tuý, dùng bù nhìn để xua đuổi các loài chim, thú phá hoại mùa màng, huấn luyện chuột để dò tìm mìn, huấn luyện chó nghiệp vụ để truy bắt tội phạm. Có mấy ví dụ là ứng dụng của tập tính trong an ninh, quốc phòng?

Đáp án là 3 (Huấn luyện chó nghiệp vụ để phát hiện ma túy, huấn luyện chuột để dò tìm mìn, huấn luyện chó nghiệp vụ để truy bắt tội phạm.

Câu 10. Trong số các tập tính sau: Tập tính sinh sản, tập tính vị tha, tập tính thứ bậc, tập tính hợp tác, tập tính di cư, tập tính bảo vệ lãnh thổ. Có mấy tập tính thuộc về tập tính xã hội?

Đáp án 3 ( tập tính vị tha, tập tính thứ bậc, tập tính hợp tác)